

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BẢN CÔNG BỐ TIÊU CHUẨN CƠ SỞ**

TCCS 001:2017/KVF

Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY TNHH PHÂN BÓN HÀN – VIỆT**

Địa chỉ: Lô D10b, Đường D3, KCN Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước, Huyện Nhà Bè, TP Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (028) 3781 9281

Fax: (028) 3781 9280

Website: [www.kvf.vn](http://www.kvf.vn)

**CÔNG BỐ:**

Tên tiêu chuẩn cơ sở: **TCCS 001:2017/KVF**

Áp dụng cho sản phẩm, hàng hóa: **NPK HÀN-VIỆT 16-16-8+13S**

Loại phân bón: Phân bón hỗn hợp NPK

Đóng bao: Theo yêu cầu của thị trường

Mã số phân bón: 00214

Công ty TNHH Phân bón Hàn – Việt cam kết sản xuất và kinh doanh sản phẩm, hàng hóa theo đúng tiêu chuẩn công bố nêu trên.

TP.HCM, ngày 06 tháng 03 năm 2025

**GIÁM ĐỐC**





TCCS 001:2017/KVF

Lần soát xét: 03

## NPK HÀN-VIỆT 16-16-8+13S

CÔNG TY TNHH PHÂN BÓN HÀN - VIỆT

📍: Lô D10b, Đường D3, KCN Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước, Huyện Nhà Bè, TP Hồ Chí Minh  
☎: (028) 3781 9281 📠: (028) 3781 9280 🌐: [www.kvf.vn](http://www.kvf.vn)



**MỤC LỤC**

1. Phạm vi áp dụng .....	5
2. Tài liệu tham khảo .....	5
3. Yêu cầu kỹ thuật .....	5
3.1. Yêu cầu về ngoại quan.....	5
3.2. Yêu cầu về an toàn, vệ sinh, sức khỏe, môi trường.....	5
3.3. Yêu cầu về chỉ tiêu chất lượng/kỹ thuật .....	5
3.4. Công dụng.....	6
3.5. Hướng dẫn sử dụng.....	6
3.6. Phương thức sử dụng .....	6
3.7. Nhãn hàng hóa .....	6
3.7.1. Bao bì.....	6
3.7.2. Thông tin bao bì.....	6
3.8. Vận chuyển .....	6
3.9. Bảo quản .....	7
3.10. Ngày sản xuất và hạn sử dụng .....	7
3.11. Đơn vị sản xuất .....	7

**LỜI MỞ ĐẦU**

TCCS 001:2017/KVF được xây dựng dựa trên cơ sở tham khảo thông tư số 11/2021/TT-BKHHCN ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ về hướng dẫn xây dựng và áp dụng Tiêu chuẩn, Quyết định số 580/QĐ-BVTV-PB ngày 30 tháng 09 năm 2022 của Cục Bảo vệ Thực vật về việc công nhận lưu hành tại Việt Nam.

TCCS 001:2017/KVF được soát xét lại từ TCCS 001:2017/KVF ban hành ngày 07 tháng 11 năm 2020.

TCCS 001:2017/KVF được Công ty TNHH Phân Bón Hàn – Việt công bố tại Quyết định số: .... /QĐ-KVF ngày ..... / ..... / .....



## 1. Phạm vi áp dụng

- Tiêu chuẩn này áp dụng cho sản phẩm NPK HÀN – VIỆT 16-16-8+13S, mã số phân bón 00214, với thương hiệu “High tech Hàn-nông sản Việt” do Công ty TNHH Phân bón Hàn – Việt nhập khẩu, sản xuất và kinh doanh.

## 2. Tài liệu tham khảo

- Luật Trồng trọt số 31/2028/QH14 ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Quốc Hội quy định về hoạt động trồng trọt.
- Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 và Nghị định số 130/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ quy định về quản lý phân bón.
- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 04 năm 2017 và Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.
- Thông tư số 11/2021/TT-BKHHCN ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc quy định chi tiết xây dựng và áp dụng Tiêu chuẩn.
- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số QCVN 01-189: 2019/BNNPTNT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng phân bón.
- Quyết định số: 580/QĐ-BVTV-PB ngày 30 tháng 09 năm 2022 của Cục Bảo vệ Thực vật về việc công nhận lưu hành tại Việt Nam.

## 3. Yêu cầu kỹ thuật

### 3.1. Yêu cầu về ngoại quan

- Hình dạng: Có dạng hạt tròn, rắn, màu đặc trưng, v.v...

### 3.2. Yêu cầu về an toàn, vệ sinh, sức khỏe, môi trường

- Không nguy hiểm khi tiếp xúc;
- Không ăn được.

### 3.3. Yêu cầu về chỉ tiêu chất lượng/kỹ thuật

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức chất lượng	Phương pháp thử
1	Hàm lượng Nitơ tổng số (N <sub>ts</sub> )	%	16	TCVN 5815:2018

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức chất lượng	Phương pháp thử
2	Hàm lượng P <sub>2</sub> O <sub>5</sub> hữu hiệu (P <sub>2</sub> O <sub>5hh</sub> )	%	16	TCVN 5815:2018
3	Hàm lượng K <sub>2</sub> O hữu hiệu (K <sub>2</sub> O <sub>hh</sub> )	%	8	TCVN 8560:2018
4	Hàm lượng S	%	13	TCVN 9296:2012
5	Độ ẩm	%	2	TCVN 5815:2018

### 3.4. Công dụng

- Giúp cây trồng khỏe mạnh, tăng cường sức đề kháng;
- Tăng năng suất chất lượng nông sản.

### 3.5. Hướng dẫn sử dụng

Dùng bón lót và bón thúc cho tất cả các loại cây trồng:

- Lúa, bắp: 350 – 450 kg/ha/vụ.
- Cây công nghiệp: 500 – 700kg/ha/đợt bón.
- Cây ăn trái: 1,5 – 2 kg/cây/năm.
- Cây rau, đậu: 200 – 300 kg/ha/vụ.

### 3.6. Phương thức sử dụng

- Bón rải, dạng hạt.

### 3.7. Nhãn hàng hóa

#### 3.7.1. Bao bì

- Sản phẩm phân bón NPK HÀN – VIỆT được đóng bao bằng bao bì 02 lớp: 1 lớp PP bên ngoài và 1 lớp PE bên trong, đảm bảo giữ được độ ẩm và chịu lực, không rách vỡ khi bốc xếp, vận chuyển;
- Khối lượng tịnh: Theo quy cách đóng bao thực tế.

#### 3.7.2. Thông tin bao bì

- Tham chiếu nội dung và hình ảnh thiết kế bao bì như đính kèm

### 3.8. Vận chuyển

- Lót sàn tàu, xe: sạch sẽ, khô ráo và được che mưa nắng;



- Không dùng móc trong quá trình bóc dỡ sản phẩm.

### **3.9. Bảo quản**

- Không dùng móc
- Bảo quản nơi khô ráo

### **3.10. Ngày sản xuất và hạn sử dụng**

- Hạn sử dụng (HSD): 36 tháng kể từ ngày sản xuất
- Ngày sản xuất: Xem trên bao bì

### **3.11. Đơn vị sản xuất**

- Tên tổ chức sản xuất: Công ty TNHH PHÂN BÓN HÀN – VIỆT
- Địa chỉ: Lô D10b, Đường D3, KCN Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước, Huyện Nhà Bè, TP Hồ Chí Minh

